

**Thứ ba ngày 02/01/2024**

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Làm quen với toán:</b></p> <p>- Dạy trẻ so sánh chiều cao của 3 đối tượng</p>	<p><b>1. Kiến thức:</b> - Trẻ biết cách so sánh, sắp xếp thứ tự các đối tượng theo chiều tăng hoặc giảm để nhận biết mối quan hệ cao nhất và thấp nhất. - Trẻ hiểu biết và diễn đạt đúng các từ biểu thị mối quan hệ cao nhất, thấp nhất và thấp hơn.</p> <p><b>2. Kỹ năng:</b> - Trẻ biết so sánh và sắp xếp chiều cao của ba đối tượng thành thạo. - Trẻ biết so sánh, sắp xếp theo yêu</p>	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình vườn nhà bạn An - Nhạc bài hát: nhà của tôi, nhạc trò chơi`</li> </ul> <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình ảnh gia đình 3 người có chiều cao khác nhau, hình ảnh của cô giống của trẻ nhưng kích thước to hơn. - 3 rô: trong có nhiều khối chữ nhật, vuông, tam giác</li> </ul>	<p><b>1. Ổn định tổ chức.</b> - Cô và trẻ hát bài: “Nhà của tôi” - Cô dẫn dắt Gt bài dạy.</p> <p><b>2. Phương pháp hình thức tổ chức.</b></p> <p><i>2.1: Ôn so sánh chiều cao của 02 đối tượng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô tạo tình huống cho trẻ hái quả trên cây. Một cây cao và một cây thấp. Gợi ý cho trẻ nhận xét về tình huống và tìm cách giải quyết: - Con hái được quả gì? Vì sao con không hái được quả của cây táo + Cây táo cao hơn so với ai? Ngược lại các con như thế nào so với cây?</li> </ul> <p><i>2.2. So sánh chiều cao để sắp xếp chiều cao của 3 đối tượng.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gia đình bạn An có bao nhiêu thành viên nào? - Cô cho trẻ nhận xét về chiều cao của các thành viên trong gia đình bạn An. + Ai có nhận xét gì về chiều cao của bố bạn An và mẹ bạn ấy? + Vì sao con biết? * Cô chính xác lại kết quả: Bố cao hơn mẹ vì khi 2 người ở cạnh nhau, cơ thể bố có phần thừa ra so với mẹ + Chiều cao của mẹ bạn An như thế nào so với chiều cao của bạn An? + Vì sao con biết? * Cô chính xác lại: Mẹ cao hơn An vì khi 2 người ở cạnh nhau, phần trên của cơ thể có phần thừa ra so với An - Vậy trong gia đình bạn An, ai là người cao nhất? - Cô hỏi một vài trẻ, cho trẻ nhắc lại đủ câu. Cô chính xác hóa kiến thức: Muốn so sánh chiều cao của 3 đối tượng, chúng ta phải đặt chúng cạnh nhau và trên cùng một mặt phẳng, đối tượng cao nhất là đối tượng cao hơn cả hai đối tượng còn lại. - Cô cho trẻ nhắc lại kết quả vừa so sánh. +</li> </ul>

	<p>câu của cô. - Trẻ nêu được kết quả và giải thích được kết quả. - Trẻ trả lời to, rõ ràng các câu hỏi của cô.</p> <p><b>3. Thái độ:</b> - Trẻ hứng thú tham gia các trò chơi. - Trẻ biết chia sẻ, đoàn kết.</p>		<p>Chiều cao của bạn An như thế nào so với chiều cao của mẹ bạn An? + Vì sao con biết?</p> <p>- Chiều cao của mẹ An như thế nào so với bố bạn An + Chiều cao của bạn An như thế nào so với chiều cao của bố bạn ấy? - Mẹ đi chợ về rồi ( trẻ đưa mẹ ra) + Chiều cao của An như thế nào so với bố và mẹ bạn ấy? + Vậy trong gia đình bạn An ai là người thấp nhất? - Cô gọi một vài trẻ trả lời (Cho cả lớp trả lời đủ câu) - Cô kết luận: Vì bạn An thấp hơn so với bố và mẹ bạn ấy nên bạn An là người thấp nhất. - Muốn so sánh chiều cao của 3 đối tượng và tìm ra đối tượng thấp nhất, chúng ta phải làm thế nào? ; Muốn so sánh chiều cao của 3 đối tượng, chúng ta phải đặt chúng cạnh nhau và trên cùng một mặt phẳng, đối tượng thấp nhất là đối tượng thấp hơn hai đối tượng còn lại. - Cô cho trẻ nhắc lại đối tượng cần so sánh.</p> <p><i>2.3 So sánh để tìm ra mối quan hệ giữa ba đối tượng và sắp xếp chiều cao của ba đối tượng.</i></p> <p>- Trẻ xếp gia đình của bạn An ra theo thứ tự từ trái sang phải: bố bạn An, mẹ bạn An, bạn An.</p> <p>Cô hỏi trẻ: + Chiều cao của mẹ bạn An như thế nào so với bố bạn An?</p> <p>+ Chiều cao của mẹ bạn An như thế nào so với bạn An?</p> <p>+ Chiều cao của mẹ bạn An như thế nào so với chiều cao của bố bạn An và bạn An? - Sau mỗi lần, cô hỏi và cho trẻ nhắc lại nhiều lần kết quả</p> <p><i>2.4 Luyện tập</i></p> <p>* Trò chơi 1: Chỉ nhanh nói đúng</p> <p>+ Cách chơi: Cô nói cao nhất, thấp hơn, thấp nhất - trẻ chỉ vào bố, mẹ, An</p> <p>* Trò chơi 2: Đội nào nhanh nhất</p>
--	---	--	---

			<p>+ Cách chơi: Có 3 đội chơi mỗi đội 5 bạn đứng thành hàng dọc dưới vạch xuất phát khi có hiệu lệnh " Bắt đầu" Bạn đầu hàng chạy lên lấy khối chạy về bạn thứ 2 chạy lên lấy khối xếp chồng lên khối bạn thứ nhất vừa xếp. Cứ như vậy các thành viên trong đội xếp ngôi nhà có chiều cao khác nhau từ cao nhất đến thấp nhất</p> <p>+ Luật chơi: Trong 1 bản nhạc đội nào xếp được nhiều ngôi nhà có chiều cao khác nhau nhiều nhất thì đội đó chiến thắng.</p> <p><b>3. Kết thúc</b></p> <p>- Cô NX lớp khen động viên KK trẻ.</p>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 03/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Làm quen chữ viết:</b></p> <p>TC chữ cái b,d,đ</p>	<p><b>1. Kiến thức.</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ biết tên và phát âm chính xác các chữ cái b, d, đ</li><li>- Trẻ biết tô chữ cái b, d, đ theo đúng trình tự và tô trùng khít với nét chấm mờ.</li></ul> <p><b>2. Kỹ năng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ tô đúng theo trình tự, trùng khít với nét chấm mờ không chườm ra ngoài.</li><li>- Rèn trẻ cầm bút đúng cách, tư thế ngồi đúng khi tô.</li></ul> <p><b>3. Thái độ.</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Góp phần giáo dục trẻ có ý thức trong</li></ul>	<p><b>1 Đồ dùng của cô:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Bài giảng ôn chữ cái b, d, đ cô cài trong máy</li><li>- Nhạc bài hát “Quả”</li><li>- Vườn có chữ cái b, d, đ.</li></ul> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Mỗi trẻ 1 rô có các chữ cái b, d, đ.</li><li>- Bút chì, bút sáp, vở trẻ.</li><li>- Bàn ghế đủ số trẻ.</li></ul>	<p><b>1. Ổn định tổ chức .</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô cho trẻ hát bài hát “<i>Quả</i>”.</li></ul> <p><b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b></p> <p><b>2.1. Ôn chữ cái b, d, đ.</b></p> <p><i>* Trò chơi : Ai nhanh nhất.</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Lần 1: Cô đưa hình ảnh dưới hình ảnh có từ có chứa các chữ cái b, d, đ và mũi tên chỉ vào chữ cái nào thì trẻ phát âm chữ cái đó.</li><li>- Lần 2: Cô nói đặc điểm các chữ cái trẻ tìm chữ cái trong rô đồ dùng, giơ lên và phát âm.</li></ul> <p><b>2.2. Hướng dẫn trẻ tô chữ cái b, d, đ .</b></p> <p><i>a. Chữ b.</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô tô mẫu 3 lần.</li><li>+ Lần 1: Không giải thích.</li><li>+ Lần 2: Vừa tô vừa hướng dẫn cách tô: Cô đặt bút vào đầu chấm mờ in đậm nhất và tô nét khuyết trên sau đó tô tiếp đến nét thắt, tô theo hướng mũi tên, tô trùng khít với nét chấm mờ, tô như vậy đến hết và dừng bút. Trong khi tô thì tô liền mạch không được nhấc bút.</li><li>+ Lần 3: Cô mời 1 trẻ lên tô, cô hướng dẫn lại cách tô.</li></ul> <p>Trẻ nhận xét- cô nhận xét, khen động viên trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô cho trẻ tô trên không. (3 lần)</li><li>- Cô hướng dẫn trẻ cách cầm bút, cách để vở, giữ vở, tư thế ngồi khi tô.</li><li>- Trẻ thực hiện.</li><li>+ Cô bao quát, hướng dẫn trẻ ngồi, trẻ cầm bút chưa đúng.</li></ul>

	<p>học tập, giữ gìn sách vở sạch đẹp.</p>		<p>+ Khen, động viên trẻ tô đúng, đẹp.          - Nhận xét sau khi trẻ tô xong.          + Cô và trẻ nhận xét bài của trẻ, của bạn: Con tô chữ gì? Tô như thế nào? Con cầm bút như thế nào?...  <i>b. Tương tự chữ d, đ.</i>          * Cách tô chữ d: Tô nét cong tròn khép kín trước sau đó tô nét móc dưới. Tô lần lượt đến hết không nhắc bút trong khi tô.          * Cách tô chữ đ: Tô nét cong tròn khép kín trước sau đó tô nét móc dưới, tô đến nét ngang ngắn. Tô lần lượt đến hết không nhắc bút trong khi tô.  <b>3. Kết thúc :</b>          - Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ năm ngày 04/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Văn học:</b></p> <p>Truyện “Sự tích cây vú sữa” (Tiết trẻ chưa biết)</p>	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nhớ tên chuyện, tên nhân vật trong truyện <b>“Sự tích cây vú sữa”</b></li> <li>- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện: Cậu bé không biết vắng lời mẹ nhưng mẹ vẫn yêu thương lo lắng cho cậu bé mặc dù mẹ không còn trên đời này nữa.</li> </ul> <p><b>2. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát triển và làm giàu vốn từ cho trẻ</li> <li>- Trẻ phát âm chính xác, to,</li> </ul>	<p><b>1. Đồ dùng của cô:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Powerpoint minh hoạ truyện “Sự tích cây vú sữa”</li> <li>- Sa bàn minh hoạ truyện “Sự tích cây vú sữa”</li> <li>- Đàn organ thu bài hát “Cả nhà thương nhau, gặp mẹ trong mơ, chỉ có 1 trên đời”</li> </ul> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghế ngồi hình chữ U, trang phục gọn gàng.</li> </ul>	<p><b>1. Ổn định tổ chức.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ hát bài “Chỉ có 1 trên đời”.</li> </ul> <p><b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b></p> <p><b>2.1. Giới thiệu tác phẩm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô dẫn dắt hướng trẻ lắng nghe cô kể chuyện: “Sự tích cây vú sữa”</li> </ul> <p><b>2.2. Cô kể tác phẩm: 3 lần</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lần 1: Cô kể diễn cảm bằng lời</li> <li>+ Cô vừa kể chuyện gì? Cô cho trẻ đặt tên cho câu chuyện</li> <li>- Lần 2: Cô kể + minh hoạ trên powerpoint.</li> <li>* Đàm thoại giúp trẻ hiểu nội dung truyện:</li> <li>+ Cô kể chuyện gì? Trong câu chuyện có những nhân vật nào?</li> <li>+ Cậu bé đã làm gì khi bị mẹ mắng ?</li> <li><b>(Trích dẫn: Một lần bị mẹ mắng... cậu la ca khắp nơi)</b></li> <li>+ Khi cậu bỏ đi mẹ cậu ở nhà ntn?</li> <li><b>(Trích dẫn: Mẹ cậu ở nhà...mẹ cậu gục xuống)</b></li> <li>+ Trên đường bỏ nhà đi chuyện gì đã xảy ra với cậu bé?</li> <li>+ Vì sao cậu bé có ý định quay về?</li> <li><b>(Trích dẫn: Một hôm vừa đói, vừa rét...về với mẹ thôi)</b></li> <li>+ Về đến nhà cậu bé đã làm gì?</li> <li>+ Khi cậu khóc thì có điều kỳ lạ gì đến với cậu ?</li> <li><b>(Trích dẫn: Cậu liền tìm đường về nhà...một quả to rơi vào tay cậu bé)</b></li> </ul>

	<p>rõ ràng, mạch lạc, không ngọng, trả lời đủ câu.</p> <p><b>3. Thái độ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hứng thú nghe cô kể chuyện.</li> <li>- Giáo dục trẻ : Phải biết ngoan ngoãn vâng lời người lớn.</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cậu bé cảm nhận như thế nào sau khi ăn quả?</li> <li><b>(Trích dẫn: Cậu òa lên khóc...như tay mẹ âu yếm vỗ về)</b></li> <li>+ Cuối cùng cậu đã làm gì?</li> <li>+ Qua câu chuyện cậu bé là người như thế nào? Vì sao?</li> <li>- Giáo dục trẻ: Trẻ biết yêu thương , chăm sóc, nghe lời ông bà bố, mẹ không để ông bà, bố mẹ phải buồn lòng...</li> <li>* <i>Cô kể lần 3</i>: Sa bàn, rồi minh họa.</li> <li><b>3. Kết thúc:</b></li> <li>Cô nhận xét khen, động viên trẻ và cho trẻ ra ngoài.</li> </ul>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ sáu ngày 05/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Hoạt động tạo hình:</b></p> <p>Tạo hình từ lá cây</p> <p>(Tiết: Đề tài)</p>	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của một số loại lá</li> <li>- Trẻ biết tạo hình từ lá cây</li> </ul> <p><b>2. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ có KN cầm kéo đúng cách để cắt, dán để tạo thành bức tranh</li> <li>- Trẻ phối hợp các loại lá có màu sắc, sắp xếp tạo thành các bức tranh hài hoà, hợp lý, bố cục cân đối.</li> <li>- Phát triển ở trẻ óc quan sát,</li> </ul>	<p><b>1. Đồ dùng của cô:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhạc Beat bài hát: Lý cây xanh, ta đi vào rừng xanh”</li> <li>- 3 Tranh mẫu của cô được làm từ lá khô:</li> <li>+ Tranh 1: Cái cây</li> <li>+ Tranh 2: Đàn cá</li> <li>+ Tranh 3: Con sâu</li> <li>- Giá treo sản phẩm</li> </ul> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỗi trẻ 1 vở</li> <li>- Các loại lá cây, hạt hạt, keo dính, kéo,</li> </ul>	<p><b>1. Ổn định tổ chức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô và trẻ hát: Lý cây xanh</li> <li>- Cô trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài dạy.</li> </ul> <p><b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức</b></p> <p><b>2.1. Cung cấp biểu tượng về các bức tranh từ lá cây khô</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tranh 1: Hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cô có bức tranh gì? + Ai có NX gì về bức tranh này?</li> <li>+ Cây có đặc điểm gì? Thân cây được làm bằng gì? Tán lá cây thì sao? Lá màu gì? Có dạng hình gì và được dán ntn?</li> <li>+ Cô đã SD các kỹ năng gì? + Để tranh đẹp cô đã làm gì?</li> <li>+ Ai có nhận xét gì về bố cục bức tranh? Các bức tranh này được cô sử dụng chất liệu gì?</li> </ul> </li> <li>- Tranh 2: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đây là tranh gì?</li> <li>+ Cô đã tạo ra con sâu như thế nào?</li> <li>+ Con sâu có những bộ phận nào, Đầu sâu có dạng hình gì? Thân có dạng hình gì, được tạo bởi vật liệu gì?</li> <li>+ Cô đã sắp xếp bố cục ra sao? + Cô đã sử dụng kỹ năng gì?</li> </ul> </li> <li>- Tranh 3 <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tranh gì đây? Cô đã tạo ra con cá từ vật liệu gì? Cá có những bộ phận nào? Thân cá hình gì? Mắt cá? Vây cá? Cô đã sử dụng các kỹ năng gì để tạo ra con cá? Ngoài cá ra bức tranh còn có gì? Cô đã sắp xếp bố cục ra sao?</li> </ul> </li> </ul>



	<p>khả năng sáng tạo ở trẻ</p> <p><b>3. Thái độ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào hoạt động tạo hình</li> <li>- Trẻ biết yêu quý giữ gìn sản phẩm của mình</li> </ul>	<p>bút sáp, màu nước, màu dạ, bút sáp, khăn lau</p>	<p>Cô KL: Với chất liệu là những chiếc lá khô với màu sắc khác, hình dáng khác nhau cô đã tạo ra các bức tranh thật ngộ nghĩnh, đáng yêu.</p> <p><b>2.2. Hỏi ý thích của trẻ, mở rộng phát triển khả năng sáng tạo của trẻ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Con thích cắt dán tạo hình lá cây thành bức tranh gì?</li> <li>+ Để tạo ra được bức tranh đó thì con làm gì trước?</li> <li>+ Con sẽ làm ntn? Sử dụng lá màu gì, dạng hình gì để xếp dán làm đầu? Mình con chọn màu gì?</li> </ul> <p><b>2.3. Trẻ thực hiện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ nhắc lại cách ngồi, cách cầm kéo cắt, cách sắp xếp, trình bày bố cục tranh và dán...</li> <li>- Cô bao quát hướng dẫn, gợi ý những trẻ kỹ năng còn yếu, gợi ý cho trẻ vẽ cắt dán tạo hình con vật theo ý tưởng của mình.</li> </ul> <p><b>2.4. Nhận xét chia sẻ sản phẩm.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ treo tranh và sản phẩm của mình lên giá.</li> <li>- Cho trẻ quan sát. Hỏi trẻ</li> <li>+ Cho trẻ giới thiệu về tranh của mình.</li> <li>+ Con cắt dán bức tranh gì? Con dán như thế nào?</li> <li>- Cô NX chung bài của trẻ?</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.</li> </ul>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

<b>Chỉnh sửa</b>	-----
	-----
	-----
	-----

**Thứ hai ngày 08/01/2024**

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Âm nhạc:</b></p> <p>* NDTT + DH: Quả (Tác giả: Xanh Xanh)</p> <p>* NDKH + NH: Cây trúc xinh ( Dân ca quan họ Bắc Ninh)</p> <p>(MT96)</p>	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <p>- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả và thuộc bài hát: “Quả” tác giả Xanh Xanh.</p> <p>- Trẻ hiểu nội dung bài dạy hát: Nói về các loại quả.</p> <p><b>2. Kỹ năng:</b></p> <p>- Trẻ thuộc, hát đúng lời và giai</p>	<p><b>1. Đồ dùng của cô:</b></p> <p>- Nhạc Beat bài hát: “Quả”. Cây trúc xinh - 1 số nhạc cụ như: xác xô, mõ, phách trẻ, trống...</p> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ:</b></p> <p>- Mũ âm nhạc đủ số trẻ.</p>	<p><b>1. Ổn định tổ chức:</b></p> <p>- Cô GT chương trình “Trò chơi âm nhạc”. - Trò chuyện dẫn dắt giới thiệu vào bài dạy.</p> <p><b>2. Phương pháp hình thức tổ chức:</b><b>2.1. Dạy hát : Bài “Quả”</b></p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả: Xanh Xanh - Cô hát mẫu 2 lần: + Lần 1: Cô hát có đệm đàn kết hợp cử chỉ, nét mặt. Hỏi trẻ: Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Bài hát do ai sáng tác? + Lần 2: Cô hát có đệm đàn kết hợp minh họa động tác</p> <p>- Giảng nội dung bài hát: Bài hát với giai điệu vui tươi nhộn nhịp nói về các loại quả thơm ngon đó là quả khế và quả mít.</p>

	<p>điệu bài hát “ Quả”</p> <p>- Trẻ cảm nhận được giai điệu vui tươi nhí nhảnh của bài: Quả, giai điệu vui tươi êm nhẹ tha thiết của bài: Cây trúc xinh.</p> <p>- Trẻ mạnh dạn, tự tin biết thể hiện cảm xúc của mình trong khi hát.</p> <p><b>3. Thái độ :</b></p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.</p>	<p>- Đủ số ghế trẻ ngồi và tâm thế thoải mái.</p>	<p>Quả Khế thì rất chua dùng để nấu canh cua còn quả mít thì thơm lừng.</p> <p>- GD trẻ qua nội dung bài hát: Những loại quả này cung cấp cho chúng mình rất nhiều vitamin giúp cho cơ thể khỏe mạnh hơn nên các con phải thường xuyên ăn hoa quả nhé.</p> <p>* Cô dạy trẻ hát:</p> <p>- Cho cả lớp hát cùng cô từ đầu tới cuối bài hát từ 3 - 4 lần và cho trẻ hát câu hát khó trước.</p> <p>- Cho trẻ hát theo tổ nối tiếp, hát to - nhỏ theo tay nhịp của cô, nhóm, cá nhân.</p> <p>( Sau mỗi lần trẻ hát cô NX và chú ý sửa sai câu nhạc cho trẻ)</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả? Và cho cả lớp hát lại 1 lần.</p> <p><b>2.2. Nghe hát: Cây trúc xinh</b></p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát: Cây trúc xinh. Dân ca quan họ Bắc Ninh</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe:</p> <p>* Lần 1: Hỏi trẻ:</p> <p>+ Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Thuộc dân ca nào?</p> <p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>* Lần 2 (Cô hát kết hợp minh họa động tác). Hỏi trẻ: Bài hát có giai điệu như thế nào?</p> <p>* Lần 3: Cho trẻ nghe ca sỹ hát</p> <p>* Lần 4: Cô hát + nhạc</p> <p>- Cô cho trẻ hưởng ứng bài hát cùng cô</p> <p><b>3. Kết thúc:</b></p> <p>- Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.</p>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<p>-----</p>		

	<hr/> <hr/> <hr/>
<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>

**Thứ ba ngày 09/01/2024**

<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<b>Khám phá:</b> Một số loại quả (MT85)			
<b>Đánh giá/ Nhận xét</b>	<hr/>		

	<hr/> <hr/> <hr/>
<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/>

**Thứ tư ngày 10/01/2024**

<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<b>Làm quen chữ viết:</b>  Tập tô chữ cái b, d, đ	<b>1. Kiến thức.</b> - Trẻ biết tên và phát âm chính xác các chữ cái b, d, đ - Trẻ biết tô chữ cái b, d, đ theo đúng trình tự và	<b>1 Đồ dùng của cô:</b> - Bài giảng ôn chữ cái b, d, đ cô cài trong máy - Nhạc bài hát “Quả”	<b>1. Ổn định tổ chức .</b> - Cô cho trẻ hát bài hát “ <i>Quả</i> ”. <b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b> <b>2.1. Ôn chữ cái b, d, đ.</b> <i>* Trò chơi : Ai nhanh nhất.</i> - Lần 1: Cô đưa hình ảnh dưới hình ảnh có từ có chứa các chữ cái b, d, đ và mũi tên chỉ vào chữ cái nào thì trẻ phát âm chữ cái đó.

	<p>tô trùng khít với nét chấm mờ.</p> <p><b>2. Kỹ năng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ tô đúng theo trình tự, trùng khít với nét chấm mờ không chườm ra ngoài.</li> <li>- Rèn trẻ cầm bút đúng cách, tư thế ngồi đúng khi tô.</li> </ul> <p><b>3. Thái độ.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góp phần giáo dục trẻ có ý thức trong học tập, giữ gìn sách vở sạch đẹp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vườn có chữ cái b, d, đ.</li> </ul> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỗi trẻ 1 rô có các chữ cái b, d, đ.</li> <li>- Bút chì, bút sáp, vở trẻ.</li> <li>- Bàn ghế đủ số trẻ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lần 2: Cô nói đặc điểm các chữ cái trẻ tìm chữ cái trong rô đồ dùng, giơ lên và phát âm.</li> </ul> <p><b>2.2. Hướng dẫn trẻ tô chữ cái b, d, đ.</b></p> <p><i>a. Chữ b.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô tô mẫu 3 lần.</li> <li>+ Lần 1: Không giải thích.</li> <li>+ Lần 2: Vừa tô vừa hướng dẫn cách tô: Cô đặt bút vào đầu chấm mờ in đậm nhất và tô nét khuyết trên sau đó tô tiếp đến nét thắt, tô theo hướng mũi tên, tô trùng khít với nét chấm mờ, tô như vậy đến hết và dừng bút. Trong khi tô thì tô liền mạch không được nhắc bút.</li> <li>+ Lần 3: Cô mời 1 trẻ lên tô, cô hướng dẫn lại cách tô. Trẻ nhận xét- cô nhận xét, khen động viên trẻ.</li> <li>- Cô cho trẻ tô trên không. (3 lần)</li> <li>- Cô hướng dẫn trẻ cách cầm bút, cách để vở, giữ vở, tư thế ngồi khi tô.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>+ Cô bao quát, hướng dẫn trẻ ngồi, trẻ cầm bút chưa đúng.</li> <li>+ Khen, động viên trẻ tô đúng, đẹp.</li> <li>- Nhận xét sau khi trẻ tô xong.</li> <li>+ Cô và trẻ nhận xét bài của trẻ, của bạn: Con tô chữ gì? Tô như thế nào? Con cầm bút như thế nào?...</li> </ul> <p><i>b. Tương tự chữ d, đ.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Cách tô chữ d: Tô nét cong tròn khép kín trước sau đó tô nét móc dưới. Tô lần lượt đến hết không nhắc bút trong khi tô.</li> <li>* Cách tô chữ đ: Tô nét cong tròn khép kín trước sau đó tô nét móc dưới, tô đến nét ngang ngắn. Tô lần lượt đến hết không nhắc bút trong khi tô.</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</li> </ul>
--	---	--	--

<b>Đánh giá/ Nhận xét</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>
<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>

**Thứ năm ngày 11/01/2024**

<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<b>Thể dục:</b> - VĐCB: Lăn bóng và đi	<b>1. Kiến thức:</b> - Trẻ biết tên vận động và biết thực hiện vận động: Lăn bóng bằng 2 tay	<b>1. Đồ dùng của cô:</b> - Nhạc bài hát: “Em yêu cây xanh”	<b>1. Ổn định tổ chức:</b> - Cô cho trẻ hát bài "Em yêu cây xanh". - Trò chuyện dẫn dắt, giới thiệu tên bài dạy. <b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</b> <b>2.1 Khởi động:</b>

<p>chuyển theo bóng.</p> <p>- TCVD: Chạy tiếp sức</p>	<p>và di chuyển theo bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi, luật chơi của trò chơi: Chạy tiếp sức.</li> </ul> <p><b>2. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ có kỹ năng dùng các đầu ngón tay để đẩy bóng và di chuyển theo bóng sao cho bóng không chạy khỏi 2 tay</li> <li>- Rèn luyện và phát triển kỹ năng lăn bóng</li> <li>- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi “Chạy tiếp sức” thành thạo.</li> <li>- Rèn luyện và phát triển tố chất, nhanh khéo, khả năng định hướng không gian, kỹ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhạc nước ngoài để trẻ đi khởi động, tập BTPTC</li> <li>- Vạch xuất phát, vạch đích.</li> <li>- Bóng to 4 quả</li> </ul> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỗi trẻ 1 vòng tập thể dục để tập BTPTC.</li> <li>- 2 lá cờ để trẻ chơi trò chơi “Chạy tiếp sức”</li> </ul>	<p>Trẻ đi vòng tròn đi các kiểu đi: Đi thường-&gt; Đi bằng mũi bàn chân-&gt; Đi thường-&gt; Đi bằng gót chân-&gt; Đi thường-&gt;Đi khom-&gt; Đi thường-&gt; chạy nhanh, Chạy chậm-&gt; về 4 hàng ngang.</p> <p><b>2.2 Trọng động:</b></p> <p><i>a. BTPTC:</i> Cho trẻ tập theo nhạc nước ngoài. (Trẻ đứng thành 4 hàng ngang).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tay: Hai tay thay nhau đưa lên cao (3x8).</li> <li>- Bụng: 2 tay giơ cao, nghiêng người sang 2 bên (2x8) (Chuyển đội hình chữ V)</li> <li>- Chân: Đưa chân lên trước, khụy gối (2x8)</li> <li>- Bật: Tại chỗ (2x8)</li> <li>- Trẻ chuyển đội hình chữ V thành 2 hàng dọc quay mặt vào nhau.</li> </ul> <p><i>b. Vận động cơ bản:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu vận động "Lăn bóng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng"</li> <li>- Cô làm mẫu 2 lần:</li> <li>+ Lần 1: Cô làm mẫu không phân tích. Hỏi trẻ tên vận động?</li> <li>+ Lần 2: Cô vừa làm mẫu vừa phân tích:</li> </ul> <p>TTCB: Muốn lăn bóng tốt thì hai bàn tay cô cầm bóng ở điểm xuất phát. Khi có hiệu lệnh lăn: thì mắt nhìn về phía trước, cô vừa lăn bóng vừa di chuyển theo bóng và không làm bóng đi chệch ra khỏi tay. Trong khi lăn thì phải lăn liên tục, khi lăn xong về đứng ở cuối hàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mời 1 trẻ lên VD – Cho trẻ khác nhận xét. (Nếu trẻ chưa làm được cô làm mẫu lại VD – trẻ làm tốt cô nhắc lại yêu cầu của bài tập)</li> <li>- Trẻ tập lần 1: Mỗi hàng 1 trẻ - Cô chú ý sửa sai cho trẻ.</li> <li>- Trẻ tập lần 2: Mỗi hàng 2 trẻ - Cô chú ý sửa sai cho trẻ.</li> </ul>
---	--	--	---



	<p>năng phối hợp các bộ phận cơ thể và phát triển cơ tay, chân cho trẻ.</p> <p><b>3. Thái độ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động cùng cô, cùng bạn</li> <li>- Góp phần giáo dục trẻ có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tập thể và rèn tính kiên trì.</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ tập lần 3: Nâng độ khó lăn bóng với độ dài xa hơn. Chia trẻ thành 2 hàng: 1 hàng trẻ tự tin sẽ lăn bóng với khoảng cách xa hơn yêu cầu cơ bản của bài tập. 1 hàng trẻ không tự tin thì lăn bóng đúng yêu cầu bài tập.</li> <li>* <b>Củng cố:</b> Cô hỏi lại tên bài tập? Gọi 1 trẻ lên tập.</li> <li><i>c. TCVD: Chạy tiếp sức</i></li> <li>- Cô GT tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi. Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi.</li> <li>- Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội chơi xếp thành hàng dọc. Khi có hiệu lệnh bạn đứng đầu của mỗi đội chạy nhanh qua cờ rồi chạy về vạch xuất phát chạm tay vào bạn tiếp theo, bạn tiếp theo chạy như bạn đầu hàng và cứ như vậy chạy cho đến hết, đội nào xong trước mà không phạm quy thì thắng cuộc.</li> <li>- Luật chơi: Đội nào có bạn chạy không vòng qua cờ hay chưa chạm vào tay bạn mà bạn đã chạy thì phạm luật.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi 2 lần. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét động viên khuyến khích trẻ.</li> <li><b>2.3. Hỏi tĩnh:</b> Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng sau đó ngồi xuống xoa nắn, bóp chân tay, nằm co duỗi chân tay trên nền nhạc nhẹ nhàng.</li> <li><b>3. Kết thúc:</b></li> <li>- Cô nhận xét giờ học khen động viên trẻ và chuyển hoạt động khác.</li> </ul>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

<b>Chỉnh sửa</b>	-----
	-----
	-----
	-----

**Thứ sáu ngày 12/01/2024**

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Hoạt động tạo hình:</b></p> <p>Vẽ vườn cây ăn quả</p> <p>(Tiết: Đề tài)</p>	<p><b>1. Kiến thức.</b></p> <p>- Trẻ biết một số đặc điểm, đặc trưng của vườn cây ăn quả: Vườn có nhiều loại cây có lá khác nhau quả cũng có nhiều loại quả có hình dáng màu sắc khác nhau...</p>	<p><b>* Đồ dùng của cô:</b></p> <p>- 3 tranh gợi ý vẽ vườn cây ăn quả.</p> <p>- Nhạc bài hát “Quả, vườn cây của ba, Vườn cây nhà bé”.</p> <p><b>* Đồ dùng của trẻ:</b></p> <p>- Bàn ghế đủ số trẻ.</p>	<p><b>1. Ổn định tổ chức.</b></p> <p>- Cô và trẻ hát bài “Quả”. Đàm thoại trò chuyện dẫn dắt vào bài.</p> <p><b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b></p> <p><b>2.1. Quan sát một số tranh gợi ý</b></p> <p><i>* Tranh 1: Vườn cây dứa</i></p> <p>- Các con có nhận xét gì về tranh này?</p> <p>- Hình dáng của các cây dứa ra sao? Quả mọc trên cây như thế nào? Hình dáng ra sao?</p> <p>- Lá dứa có màu gì? Có đặc điểm gì?</p> <p>- Cách vẽ cây ở gần và ở xa như thế nào?</p> <p><i>* Tranh 2: Vườn cây xoài</i></p> <p>- Các con có nhận xét gì về tranh này?</p>

	<p>- Trẻ biết vẽ các nét xiên, nét cong, thẳng, ngang ... tạo thành vườn cây ăn quả.</p> <p><b>2. Kỹ năng:</b></p> <p>- Rèn kỹ năng vẽ các nét xiên, thẳng, cong tròn...tạo thành bức tranh vườn cây ăn quả.</p> <p>- Rèn trẻ cách sắp xếp các chi tiết hài hòa, bố cục bức tranh cân đối, phối hợp màu sắc hài hoà cân đối, tô màu đều mịn.....</p> <p><b>3. Thái độ:</b></p> <p>- Biết yêu quý sản phẩm của mình và trân trọng sản phẩm của bạn.</p>	<p>- Bút màu, bút dạ, vở vẽ...</p>	<p>- Cây và lá có điểm gì khác với tranh cây dừa?</p> <p>- Hình dáng của quả xoài ra sao?</p> <p>- Lá xoài có màu gì? Có đặc điểm gì?</p> <p><i>* Tranh 3: Vườn cây với nhiều loại trái cây, có người đang chăm sóc cây.</i></p> <p>- Con có nhận xét gì về vườn cây ăn quả này?</p> <p>- Theo con hình dáng các loại quả này ra sao ?</p> <p>- Màu sắc, bố cục trên tranh như thế nào?</p> <p>=&gt; Cô chốt lại: Tất cả các bức tranh vẽ trên tuy bố cục khác nhau nhưng đều thể hiện ý tưởng vẽ vườn cây ăn quả. Để cho bức tranh đẹp hơn, sinh động hơn con sẽ vẽ và tô màu đều, mịn, thêm chi tiết sáng tạo.....</p> <p><b>2.2. Hỏi trẻ ý thích mở rộng khả năng sáng tạo của trẻ.</b></p> <p>- Con thích vẽ cây ăn quả gì ? Con vẽ như thế nào?</p> <p>- Quả và lá vẽ và tô màu ra sao?</p> <p>- Con có ý định vẽ thêm gì cho bức tranh sinh động hơn?</p> <p>- Cô nhắc lại cách ngồi, cách cầm bút khi vẽ...</p> <p><b>2.3. Trẻ thực hiện.</b></p> <p>- Cô bao quát trẻ, giúp đỡ trẻ hoàn thiện .</p> <p>- Gợi ý trẻ sáng tạo thêm.</p> <p><b>2.4. Nhận xét, đánh giá sản phẩm .</b></p> <p>- Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.</p> <p>- Mời 3 – 4 bạn lên giới thiệu bài của mình.</p> <p>- Con đặt tên cho sản phẩm của con là gì?</p> <p>- Con thích bài nào? Tại sao?</p> <p>- Cô nhận xét chung, khen những bài đẹp, góp ý những bài chưa đẹp lần sau cố gắng.</p> <p><b>3. Kết thúc:</b></p> <p>Cô nhận xét, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
--	--	------------------------------------	--

<b>Đánh giá/ Nhận xét</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>
<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>

**Thứ hai ngày 15/01/2024**

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<b>Âm nhạc:</b> * NDTT: + DVĐ: Củ cà rốt	<b>1. Kiến thức:</b> - Trẻ biết vỗ tay theo phách theo lời bài hát: Củ cà rốt	<b>1. Đồ dùng của cô:</b> - Nhạc beat bài hát: Củ cà rốt, Vườn cây của ba	<b>1. Ổn định tổ chức.</b> - Cô và trẻ trò chuyện về một số loại củ - Cô dẫn dắt, giới thiệu tên bài dạy. <b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b> - Cho trẻ nghe 1 đoạn giai điệu của bài hát: Củ cà rốt Hỏi trẻ đó là giai điệu bài hát nào? Do ai sáng tác?

<p>( Tác giả: An Thuyên)</p> <p>* NDKH: + NH: Vườn cây của ba (Tác giả Phan Nhân)</p>	<p>- Trẻ biết tên bài nghe hát: Vườn cây của ba</p> <p><b>2. Kỹ năng:</b></p> <p>- Trẻ vỗ tay theo phách 1 vỗ 1 mở: nhịp nhàng theo lời ca bài hát Củ cà rốt</p> <p>- Trẻ hưởng ứng theo nhạc bài nghe hát: Vườn cây của ba</p> <p>- Trẻ mạnh dạn, tự tin biết thể hiện cảm xúc của mình trong khi vận động.</p> <p>- Phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.</p> <p><b>3. Thái độ:</b></p> <p>- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào hoạt động âm nhạc</p>	<p>- Video ca sỹ hát bài: Vườn cây của ba</p> <p>- Xắc xô, phách, trống lắc, mõ...</p> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ:</b></p> <p>- Xắc xô, trống, phách, song loan</p> <p>- Trang phục trẻ gọn gàng</p>	<p>- Cho cả lớp hát 1 lần+ nhạc</p> <p>- Hỏi trẻ có những cách vận động nào?(Cho trẻ vận động các cách đó)</p> <p><b>a. Dạy vận động bài:</b> Con gái nhỏ của ba</p> <p>- Cô vận động 2 lần:</p> <p>+ Lần 1: Cô vận động + Nhạc</p> <p>+ Lần 2: Cô vận động + Nhạc</p> <p>- Cô và cả lớp vận động 2- 3 lần</p> <p>- Mời tổ, bạn trai, bạn gái; nhóm, cá nhân vận động.</p> <p>Cô sửa sai, động viên khuyến khích trẻ sau mỗi lần vận động ( Cô cho trẻ VĐ theo nhiều hình thức trẻ thích : Dậm chân, vỗ tay, lắc đầu, vỗ tiết tấu)</p> <p><b>b. Nghe hát: Vườn cây của ba</b></p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát: Vườn cây của ba</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe:</p> <p>* Lần 1: Hỏi trẻ:</p> <p>+ Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì?</p> <p>+ Do ai sáng tác?</p> <p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>* Lần 2 (Cô hát kết hợp minh họa động tác). Hỏi trẻ: Bài hát có giai điệu như thế nào?</p> <p>* Lần 3: Cho trẻ nghe ca sỹ hát</p> <p>* Lần 4: Cô hát + nhạc</p> <p>- Cô cho trẻ hưởng ứng bài hát cùng cô</p> <p><b>3. Kết thúc.</b></p> <p>- Cô nhận xét giờ học, động viên khen ngợi trẻ và cho trẻ ra ngoài.</p>
---	---	--	--

<b>Đánh giá/ Nhận xét</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>
<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>

**Thứ ba ngày 16/01/2024**

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<b>Làm quen với toán:</b>  Dạy trẻ nhận biết khối trụ, khối cầu	<b>1. Kiến thức:</b> - Trẻ nắm được đặc điểm mặt bao của từng khối.	<b>1. Đồ dùng của cô:</b> - Các loại đồ dùng đồ chơi xung quanh lớp	<b>1. Ổn định tổ chức.</b> - Cô và trẻ hát bài “Sắp đến tết rồi” <b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b> <b>2.1. Ôn nhận biết tên gọi các khối:</b> - Cô cho trẻ tìm và nói tên các khối ở xung quanh lớp

	<p>- Trẻ nhận biết được sự giống nhau và khác nhau của hai khối.</p> <p><b>2. Kỹ năng:</b></p> <p>- Trẻ nhận biết được các khối theo đặc điểm mặt bao của từng khối.</p> <p>- Trẻ tìm được các đồ vật trong thực tế có hình dạng giống các khối.</p> <p><b>3. Thái độ:</b></p> <p>- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi, lấy và cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.</p>	<p>có dạng khối cầu – khối trụ</p> <p>- 1 rổ đồ dùng gồm: 2 khối cầu, 2 khối trụ, khối cn, tam giác (To hơn của trẻ)</p> <p>- 2 hộp: Trong có 7 khối cầu, 7 khối trụ, 7 khối chữ nhật, 7 khối vuông.</p> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ:</b></p> <p>- Mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng gồm: 2 khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, 2 khối trụ, tam giác.</p> <p>- Nhạc bài “Sắp đến tết rồi”</p>	<p><b>2.2. Nhận biết phân biệt khối cầu – khối trụ theo đặc điểm mặt bao:</b></p> <p><i>* Cho trẻ sờ mặt bao khối cầu – khối trụ:</i></p> <p>- Trong rổ của con có gì?</p> <p>- Đây là khối gì?</p> <p>- Cho trẻ lấy khối cầu và sờ mặt bao khối cầu.</p> <p>Hỏi trẻ:</p> <p>+ Tất cả các mặt bao của khối cầu như thế nào? (Tất cả các mặt bao khối cầu đều cong )</p> <p>- Cho trẻ lấy khối trụ và sờ mặt bao khối trụ. Hỏi trẻ:</p> <p>+ Mặt bao xung quanh của khối trụ như thế nào? (Tất cả các mặt bao xung quanh đều cong)</p> <p>- Mặt bao hai đầu của khối trụ như thế nào? (Mặt bao hai đầu phẳng)</p> <p>-&gt; Kết luận: Tất cả mặt bao của khối trụ và khối cầu đều cong</p> <p><i>* Cho trẻ trồng các khối lên nhau:</i></p> <p>- Cho trẻ lấy 2 khối cầu cho trẻ trồng 2 khối lên nhau. Hỏi trẻ:</p> <p>+ 2 khối cầu có trồng được lên nhau không? Vì sao?</p> <p>+ Tất cả các mặt bao của khối cầu cong</p> <p>- Cho trẻ lấy khối trụ, đặt khối trụ nằm ngang và trồng 2 khối trụ lên nhau. Hỏi trẻ:</p> <p>+ Khối trụ nằm ngang có trồng được lên nhau không? Vì sao?</p> <p>+ Tất cả các mặt bao khối trụ đều cong</p> <p>- Đặt 2 khối trụ đứng và thử trồng 2 khối trụ lên nhau?</p> <p>- Hai khối trụ có trồng đặt trồng được lên nhau không? Vì sao?</p> <p>-&gt; Mặt bao hai đầu của khối trụ là mặt phẳng</p> <p><i>* Cho trẻ lăn thử 2 khối:</i></p> <p>- Khối cầu có lăn được không? Lăn như thế nào? Vì sao?</p> <p>- Khối trụ : + Đặt nằm thì lăn được. Vì sao?</p> <p>+ Đặt đứng thì không lăn được. Vì sao?</p>
--	---	--	--

			<p>-&gt; Khối cầu lăn được về mọi phía vì có mặt bao xung quanh cong.</p> <p>-&gt; Khối trụ đặt đứng không lăn được vì có mặt bao hai đầu phẳng.</p> <p>Khối trụ đặt nằm thì lăn được vì có mặt bao quang quanh cong</p> <p><i>* So sánh khối cầu và khối trụ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giống: Đều có mặt bao cong</li> <li>- Khác: + Khối cầu: Các mặt đều cong</li> <li>+ Khối trụ: Mặt bao 2 đầu phẳng</li> </ul> <p><b>Củng cố: TC 1: Ai nhanh nhất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cô đọc tên khối – Trẻ chọn khối giơ lên và đọc to.</li> <li>+ Cô nói đặc điểm của khối – Trẻ chọn khối giơ lên và đọc to.</li> </ul> <p>- TC 2: Đội nào giỏi nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cách chơi: Cô có 2 chiếc hộp bí mật có rất nhiều loại đồ dùng, đồ chơi, quả có dạng giống khối vuông, khối chữ nhật, khối cầu, khối trụ, cô mời 2 đội chơi, 1 đội tìm đồ dùng, đồ chơi có dạng khối cầu, 1 đội tìm đồ dùng, đồ chơi có dạng khối trụ. Nhiệm vụ của 2 đội sẽ lên sờ, tìm đồ dùng, đồ chơi trong hộp có dạng khối cầu (khối trụ) theo yêu cầu của đội mình trong chiếc hộp và để lên bàn của đội mình.</li> <li>+ Luật chơi: Hết 1 bản nhạc đội nào tìm được nhiều đồ dùng, đồ chơi đúng với yêu cầu sẽ giành chiến thắng.</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét, động viên, khen trẻ.</li> </ul>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		



<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>

**Thứ tư ngày 17/01/2024**

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<b>Làm quen chữ viết:</b>  LQ chữ cái  L, m, n	<b>1. Kiến thức:</b> - Trẻ nhận biết và phát âm đúng âm của các chữ cái: m, n, l, - Trẻ biết được đặc điểm cấu tạo của các chữ: m, n, l <b>2. Kỹ năng:</b>	<b>1. Đồ dùng của cô:</b> - Bài giảng cô cài trên máy: + Tranh quả mơ dưới tranh có từ “Quả mơ” + Tranh quả na dưới tranh có từ “Quả na”	<b>1. Ổn định tổ chức.</b> - Cô cho trẻ hát bài hát “ <i>Quả</i> ”. <b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b> <b>*LQ chữ m</b> - Cô cho trẻ làm quen chữ cái n qua tranh + Cô giới thiệu tranh : Quả na cho trẻ quan sát + Cô giới thiệu từ “ quả na” dưới tranh + Cô đọc mẫu từ dưới tranh và cho trẻ đọc - Cô cho trẻ làm quen chữ cái qua thẻ từ (chữ rời) + Cô cho trẻ tìm chữ cái đã học trong thẻ từ “ <i>quả na</i> ” + Cô giới thiệu chữ mới: m

	<p>- Trẻ phát âm to, rõ ràng chính xác các chữ cái: m, n, l</p> <p>- Trẻ nhận biết được chính xác các chữ cái có trong từ.</p> <p>- Phát triển cho trẻ khả năng so sánh, ghi nhớ có chủ định.</p> <p><b>3.Thái độ :</b></p> <p>- Giáo dục trẻ tập chung chú ý, có ý thức tổ chức kỷ luật trong giờ học.</p>	<p>+ Tranh quả lê dưới tranh có từ “Quả lê”</p> <p>+ Chữ in thường, in hoa, viết thường chữ: m, n, l</p> <p>- Bảng, que chỉ</p> <p>- Đàn organ có thu nhạc bài hát: “<i>Quả</i>”.</p> <p>- 3 ngôi nhà có gắn từ chứa chữ cái m,l,n</p> <p>- Hoa để trẻ chơi TC</p> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ:</b></p> <p>- Mỗi trẻ một rô trong có:</p> <p>+ Thẻ chữ rời m,n,l</p>	<p>- Cô cho trẻ LQCC qua phát âm</p> <p>+ Cô đổi thẻ chữ n nhỏ thành thẻ chữ to</p> <p>+ Cô phát âm mẫu 3 lần</p> <p>+ Cho trẻ phát âm dưới nhiều hình thức (Cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân...)</p> <p>- Cô cho trẻ LQCC qua phân tích các nét chữ</p> <p>- Cô giới thiệu chữ in hoa và chữ viết thường</p> <p><b>* LQ chữ m,l</b></p> <p>Cô cho trẻ làm quen chữ cái n, l tương tự m</p> <p>Cô cho trẻ so sánh sự giống và khác nhau của các chữ m- n- l</p> <p>- Cô giới thiệu chữ in hoa và chữ viết thường</p> <p><i>. Luyện tập củng cố</i></p> <p>- <i>TC 1: Thi xem ai nhanh</i></p> <p>+ Cách chơi: Trong rô mỗi bạn có các thẻ chữ rời, nhiệm vụ của mỗi bạn là khi cô nói tìm cho cô chữ gì thì chúng mình phải tìm thật nhanh chữ cái đó rồi giơ lên và đọc to.</p> <p>+ Luật chơi: Bạn nào tìm sai phải nhảy lò cò.</p> <p>- <i>TC2: Về đúng nhà</i></p> <p>Cô giới thiệu tên trò chơi: cách chơi, luật chơi</p> <p>Cách chơi: Cô cho trẻ chọn 1 thẻ chữ mà mình thích. Sau đó vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh về nhà trẻ chạy về nhà có từ chứa chữ cái m, n,l</p> <p>Luật chơi: Bạn nào về nhà sai sẽ phải nhảy lò cò về đúng nhà</p> <p><b>3. Kết thúc.</b></p> <p>- Cô NX động viên khen trẻ.</p>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

	-----
<b>Chỉnh sửa</b>	----- ----- ----- -----

**Thứ năm ngày 18/01/2024**

<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<b>Văn học:</b> Đồng dao về củ	<b>1. Kiến thức.</b> - Trẻ nhớ tên bài đồng dao về củ. - Trẻ hiểu nội dung bài đồng dao nói về các loại củ. <b>2. Kỹ năng.</b>	<b>1. Đồ dùng của cô:</b> - Giáo án điện tử theo nội dung bài đồng dao về củ. - Nhạc bài hát: “Củ cà rốt”.	<b>1. Ổn định tổ chức.</b> - Cho trẻ hát: “Củ cà rốt”. <b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b> <b>2.1. Cô giới thiệu tên bài đồng dao.</b> - Cô dẫn dắt giới thiệu tên bài đồng dao. <b>2.2. Cô đọc mẫu bài đồng dao 2 lần.</b> * <i>Lần 1:</i> Đọc diễn cảm kết hợp cử chỉ, nét mặt. + Cô hỏi trẻ cô vừa đọc bài đồng dao gì ? + Giảng nội dung bài đồng dao: Bài đồng dao nói về đặc điểm, nơi sinh sống của các loại củ.

	<p>- Trẻ đọc thuộc từ đầu đến cuối bài đồng dao.</p> <p>- Trẻ trả lời cô to, rõ, đúng câu hỏi, đủ câu.</p> <p><b>3. Thái độ.</b></p> <p>- Giáo dục trẻ biết lợi ích của các loại củ mang lại cho sức khỏe.</p>	<p>- Sa bàn minh họa bài đồng dao</p> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ:</b></p> <p>- Ghế ngồi đủ số trẻ, trang phục gọn gàng.</p>	<p>* <i>Lần 2:</i> Cô đọc diễn cảm - tranh minh họa.</p> <p><b>2.3. Giúp trẻ hiểu tác phẩm.</b></p> <p>- Cô vừa đọc bài đồng dao gì?</p> <p>- Trong bài đồng dao có nhắc đến tên các loại củ nào?</p> <p>- Củ su hào được trồng ở đâu?</p> <p>"Ngồi chơi.....hào"</p> <p>- Củ gì có màu đen, sống ở dưới nước?</p> <p>"Tập bơi.....củ ấu"</p> <p>- Củ gì không cần phải nấu?</p> <p>" Không cần.....lành"</p> <p>- Lợn thích củ gì, còn chó thì sao?</p> <p>"Lợn thích.....sả"</p> <p>- Củ lạc có gì?</p> <p>"Củ lạc....bia"</p> <p>- Củ cà rốt được ví như thế nào?</p> <p>"Nước mũi.....cà rốt"</p> <p>=&gt; GD: Trẻ biết lợi ích của các loại củ cung cấp nhiều vitamin tốt cho sức khỏe vì thế các con nên bổ sung trong các bữa ăn hàng ngày.....</p> <p>* <i>Cô đọc lại bài đồng dao lần 3.</i> Sa bàn minh họa.</p> <p><b>2.4. Cho trẻ đọc đồng dao.</b></p> <p>- Trẻ đọc đồng dao cùng cô từ đầu đến cuối bài (3 - 4 lần).</p> <p>- Cô cho từng tổ, nhóm, cá nhân đọc dưới nhiều hình thức.</p> <p>- Cả lớp đọc lại một lần.</p> <p>(Sau mỗi lần đọc cô chú ý sửa sai, sửa giọng cho trẻ)</p> <p><b>3. Kết thúc.</b></p> <p>- Cô nhận xét giờ học khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<p>-----</p>		

	<hr/> <hr/> <hr/>
<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>

**Thứ sáu ngày 19/01/2024**

<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<b>Hoạt động tạo hình:</b>  Nặn một số loại củ  (Tiết: Đề tài)	<b>1. Kiến thức:</b> - Trẻ biết đặc điểm cấu tạo của một số loại củ quả: Củ cà rốt, quả cà chua, quả đậu cô ve....	<b>1. Đồ dùng của cô:</b> - Giỏ củ quả được nặn từ đất nặn. - Nhạc bài “Củ cà rốt”, nhạc nhẹ không lời.	<b>1. Ôn định tổ chức:</b> - Cô và trẻ cùng hát và vận động bài “Củ cà rốt” - Trò chuyện đàm thoại dẫn dắt vào bài. <b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</b> <b>2.1. Quan sát một số củ, quả mẫu</b> - Cô đưa giỏ rau củ, quả và hỏi trẻ + Trong giỏ của cô có những quả gì? Thuộc nhóm rau ăn gì?

	<p>- Biết chia đất và nặn thành các loại củ, quả.</p> <p><b>2. Kỹ năng:</b></p> <p>- Trẻ có kỹ năng ve tròn, lăn dọc đất tạo thành các loại củ, quả...</p> <p>- Rèn trẻ kỹ năng khéo léo của đôi bàn tay.</p> <p><b>3. Thái độ:</b></p> <p>Giáo dục trẻ biết yêu quý giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn, giữ sạch bàn ghế và quần áo....</p>	<p><b>2. Đồ dùng của trẻ:</b></p> <p>- Đất nặn đủ số trẻ, khăn lau, bảng....</p> <p>- Trang phục gọn gàng.</p>	<p>+ Các con có biết cô đã dùng nguyên liệu gì và làm như thế nào để tạo thành những loại rau này?</p> <p>* <i>QS quả cà chua:</i></p> <p>+ Quả cà chua có màu sắc, hình dạng thế nào?</p> <p>+ Theo các con cô đã làm như thế nào để nặn quả cà chua? (Nhào đất, chia đất, xoay tròn làm quả, lăn dọc làm cuống và ấn bẹt làm lá)</p> <p>* <i>QS củ cà rốt:</i> Cho trẻ chuyền tay nhau xem củ cà rốt.</p> <p>+ Củ cà rốt có màu gì? Hình dạng như thế nào? Muốn nặn được củ cà rốt cô đã nặn như thế nào? (Lăn dọc, vuốt nhọn 1 đầu làm củ, lăn dọc làm cuống)</p> <p>* <i>QS quả đậu cô ve:</i> Cô có quả gì đây?</p> <p>+ Quả đậu cô ve có màu sắc, hình dạng như thế nào?</p> <p>+ Nặn như nào để được quả đậu này? (Lăn dọc, ấn lõm)</p> <p>-&gt; Muốn các loại củ quả thêm đẹp các con có thể sử dụng thêm các nguyên vật liệu cô đã chuẩn bị như: lá, cuống để gắn vào sau đó đặt những loại rau củ quả các con nặn được vào giỏ nhé!</p> <p><b>2.2. Hỏi ý tưởng trẻ, gọi mở sự sáng tạo</b></p> <p>+ Con sẽ nặn rau củ, quả gì? Con chọn đất nặn màu gì? Nặn như thế nào?</p> <p>+ Để rau quả thêm đẹp hơn con sẽ làm gì?</p> <p><b>2.3. Trẻ thực hiện</b></p> <p>- Cô quan sát, hướng dẫn kỹ năng để trẻ nặn sáng tạo .</p> <p>- Nhắc trẻ hoàn thành sản phẩm để trưng bày</p> <p><b>2.4. Trưng bày sản phẩm</b></p> <p>- Cho trẻ đưa sản phẩm lên bàn</p> <p>- Hỏi trẻ con thích sản phẩm của bạn nào? Vì sao?</p> <p>- Gọi ý cho trẻ trả lời các kỹ năng nặn.</p> <p>- Con cảm thấy như thế nào khi hoàn thành xong sản phẩm của mình? Con sẽ làm gì với sản phẩm đó?</p>
--	--	--	---

			- Cô tuyên dương những sản phẩm đẹp, sáng tạo. Động viên khuyến khích những sản phẩm chưa đẹp, chưa hoàn thiện <b>3. Kết thúc:</b> Cô NX, động viên khuyến khích trẻ.
<b>Đánh giá/ Nhận xét</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ hai ngày 22/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
-----------	----------	----------	----------------

<p><b>Âm nhạc:</b></p> <p>* NDTT: DH: Vườn cây nhà bé (Tác giả: Thanh Bình)</p> <p>* NDTH: NH: Hoa trong vườn (Tác giả: Văn Dung)</p>	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết tên bài hát: Vườn cây nhà bé. Tác giả: Thanh Bình</li> <li>- Trẻ hiểu ND bài hát</li> <li>- Biết tên bài hát nghe hát: Hoa trong vườn. Tác giả: Văn Dung.</li> </ul> <p><b>2. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thuộc bài hát, hát đúng lời đúng giai điệu của bài hát: Vườn cây nhà bé</li> <li>- Trẻ hưởng ứng theo giai điệu bài nghe hát: Hoa trong vườn</li> <li>- Trẻ mạnh dạn, tự tin thể hiện cảm xúc của mình trong khi hát.</li> </ul>	<p><b>1. Đồ dùng của cô:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhạc Beat bài hát: Hoa trong vườn, Vườn cây nhà bé</li> </ul> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỗi trẻ 1 mũ âm nhạc</li> <li>- Đủ số ghế trẻ ngồi và tâm thế thoải mái.</li> </ul>	<p><b>1. Ổn định tổ chức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô trò chuyện với trẻ về một số loại cây</li> <li>- Cô dẫn dắt giới thiệu vào bài dạy.</li> </ul> <p><b>2. Phương pháp hình thức tổ chức:</b></p> <p><b>2.1. Dạy hát: Vườn cây nhà bé</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.</li> <li>- Cô hát mẫu 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lần 1: Cô hát có đệm đàn kết hợp cử chỉ, nét mặt. Hỏi trẻ: Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Bài hát do ai sáng tác?</li> <li>+ Lần 2: Cô hát có đệm đàn kết hợp minh họa động tác</li> </ul> </li> <li>- Giảng nội dung bài hát:</li> <li>- GD trẻ qua nội dung bài hát:</li> <li>* Cô dạy trẻ hát: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho cả lớp hát cùng cô từ đầu tới cuối bài hát từ 3 - 4 lần và cho trẻ hát câu hát khó trước.</li> <li>- Cho trẻ hát theo tổ nối tiếp, hát to - nhỏ theo tay nhịp của cô, nhóm, cá nhân.</li> <li>( Sau mỗi lần trẻ hát cô NX và chú ý sửa sai câu nhạc cho trẻ)</li> <li>- Cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả? Và cho cả lớp hát lại 1 lần.</li> </ul> </li> </ul> <p><b>2.2. Nghe hát : Hoa trong vườn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên bài hát. Tên tác giả</li> <li>- Cô hát cho trẻ nghe: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lần 1: Hỏi trẻ: Tên bài hát, tên tác giả của bài hát Bài hát nói về điều gì ?</li> <li>+ Lần 2: Kết hợp điệu bộ minh họa</li> <li>- Hỏi trẻ giai điệu của bài hát như thế nào ?</li> <li>+ Lần 3: Cô mời trẻ hưởng ứng bài nghe hát cùng cô</li> </ul> </li> <li>* Cô giáo dục trẻ:</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc</b></p>
---	--	--	---



	- Phát triển tai nghe cho trẻ. <b>3.Thái độ :</b> - Trẻ hứng thú với hoạt động âm nhạc		- Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.
<b>Đánh giá/ Nhận xét</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

**Thứ ba ngày 23/01/2024**

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
-----------	----------	----------	----------------

<p><b>Khám phá:</b></p> <p>Một số loại rau</p>	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạy trẻ biết gọi tên và đặc điểm của nhiều loại rau khác nhau: rau ăn lá, rau ăn củ, rau ăn quả như : Rau muống, rau mồng tơi, bắp cải, cà rốt, su hào, rau dền, cà chua, ...và biết lợi ích của chúng.</li> </ul> <p><b>2. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nhận biết tính đa dạng về hình dạng, kích thước của các loại rau, các món ăn được chế biến từ rau.</li> <li>- Phát triển khả năng chú ý ghi nhớ có chủ định.</li> <li>- Cung cấp vốn từ cho trẻ.</li> </ul>	<p><b>1. Đồ dùng của cô.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài giảng trên phần mềm Powerpoint về một số loại rau, các món ăn được chế biến từ rau.</li> <li>- Một số loại rau thật: Rau ăn lá, rau ăn củ, rau ăn quả</li> <li>- Tranh các loại rau cho cháu tô màu.</li> </ul> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghế ngồi đủ số trẻ</li> </ul>	<p><b>1. Ổn định tổ chức.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng trẻ hát bài “<i>Bầu và bí</i>”</li> <li>- Đàm thoại, dẫn dắt vào bài.</li> </ul> <p><b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b></p> <p><b>2.1. Trò chuyện đàm thoại về một số loại rau</b></p> <p><i>a. Tìm hiểu về một số loại rau ăn lá</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô đọc câu đố : “ Tôi mọc trong vườn Tàu lá xanh xanh Tôi để nấu canh Để xào, để luộc”?</li> <li>- Đố các con đó là loại rau gì?( Rau cải xanh)</li> <li>- Cô trình chiếu hình ảnh rau cải xanh cho trẻ xem.</li> <li>- Trên tay cô có rau gì đây?( Cô đưa rau cải xanh thật ra)</li> <li>- Đây là phần gì của rau? (Rễ, thân, lá)</li> <li>- Con xem lá cải xanh thế nào? To hay nhỏ? Dài hay tròn? Có màu gì?</li> <li>- Ăn rau cải xanh ta ăn phần nào? (Lá)</li> <li>- Mẹ thường nấu món nào cho con ăn? (Canh, xào, luộc...)</li> <li>- Cô trình chiếu các món ăn nấu từ rau cải cho trẻ xem.</li> <li>+ Nhìn xem cô có rau gì nữa đây? (Rau ngót)</li> <li>- Rau ngót có những phần gì? (Rễ, thân, lá)</li> <li>- Lá rau ngót thế nào? Có màu gì? (Lá nhỏ, tròn, có màu xanh)</li> <li>- Ta ăn phần nào của rau ngót?(Lá)</li> <li>- Nấu món nào để ăn?(Canh)</li> <li>- Trình chiếu cho trẻ xem các món ăn được chế biến từ rau ngót.</li> <li>- Cho trẻ so sánh cải xanh và rau ngót.</li> <li>+ Giống: Đều là rau ăn lá.</li> <li>+ Khác: Cải xanh lá to, dài, không có thân.</li> <li>- Rau ngót lá nhỏ, tròn, nhiều lá trên thân.</li> </ul>
--	--	--	---

	<p>- Rèn luyện phát âm đúng.</p> <p><b>3. Giáo dục:</b></p> <p>- Giáo dục trẻ thích ăn rau và biết chăm sóc các loại rau.</p>		<p>- Ngoài 2 loại rau ăn lá này các con còn biết loại rau ăn lá nào nữa?</p> <p>- Cô trình chiếu cho trẻ xem hình ảnh rau muống, rau khoai, rau cúc, rau mùng tơi..</p> <p>- Cô nhấn mạnh: các loại rau ăn lá có nhiều vitaminC, ăn vào giúp cơ thể các con mát mẽ, khỏe mạnh, kháng được bệnh, da dẻ hồng hào. Vì thế các con cần ăn nhiều loại rau nhé!</p> <p><i>b.Tìm hiểu về một số loại rau ăn quả</i></p> <p>- Cô đó!...</p> <p>“Cũng gọi là cà Nhưng vỏ màu đỏ Luộc hấp xào bung Đều ăn được cả”?</p> <p>- Đó là quả gì? (Cà chua)</p> <p>- Cô trình chiếu quả cà chua cho trẻ xem</p> <p>- Cô đưa quả cà chua thật ra</p> <p>- Trên tay cô có gì? (Quả cà chua)</p> <p>+ Khi chín có màu gì? Còn xanh có màu gì?(Đỏ - Xanh) + Vỏ có đặc điểm gì? (Vỏ bóng)</p> <p>- Cho 1 trẻ lên sờ thử.</p> <p>+ Quả có dạng hình gì? (Có dạng hình tròn)</p> <p>+ Trong ruột quả cà có gì? Hạt ít hay nhiều? Khi ăn ta ăn phần nào?( Trong ruột có nhiều hạt, ăn phần thịt,...)</p> <p>- Cô bỏ quả cà chua ra cho trẻ xem</p> <p>- Làm món gì để ăn? Ăn có vị gì? (Nấu canh, xào, ăn sống, làm nước sốt...)</p> <p>- Cô trình chiếu các món ăn được chế biến từ quả cà chua cho trẻ xem.Cô nhấn mạnh: Quả cà chua làm được rất nhiều món ăn ngon và bổ dưỡng vì có rất nhiều vitaminA, C giúp mắt các con</p>
--	---	--	---

			<p>sáng hơn, tăng sức đề kháng cho cơ thể. Vì vậy các con cần ăn nhiều cà chua sẽ tốt cho cơ thể.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tương tự cô cho trẻ khám phá về quả su su. Mở rộng cho trẻ 1 số loại rau ăn quả khác.</li> </ul> <p><i>c. Tìm hiểu về một số loại rau ăn củ: Cô đọc câu đố</i></p> <p>“ Củ gì đo đo Con thờ thích ăn?”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Củ cà rốt có đặc điểm gì? Dùng để làm gì? (dài, 1 đầu to, 1 đầu nhỏ, màu cam, dùng để nấu ăn)</li> <li>- Cà rốt là loại rau ăn gì? (Rau ăn củ)</li> <li>- Nấu món ăn gì từ củ cà rốt? (Xào, luộc, nấu canh...)</li> <li>- Trình chiếu hình ảnh các món ăn từ củ cà rốt cho trẻ xem</li> <li>- Tương tự cô đưa <b>“Củ cải trắng”</b> cho trẻ khám phá.</li> <li>- Cho trẻ so sánh sự giống và khác nhau giữa cà rốt và củ cải trắng.</li> <li>+ Giống nhau: Đều là loại rau ăn củ, có dạng hình tròn dài, 1 đầu to, 1 đầu nhỏ</li> <li>+ Khác nhau: Cà rốt có màu cam, củ cải có màu trắng.</li> <li>- Cho trẻ kể tên 1 số loại rau ăn củ mà trẻ biết</li> <li>- Cô để chung 3 nhóm rau, mời trẻ lên phân nhóm 3 loại rau.</li> </ul> <p>=&gt;Cô nhấn mạnh: Các loại rau này tuy khác nhau về tên gọi, đặc điểm... nhưng đều gọi chung là 1 số loại rau. Vì chúng thường được dùng để chế biến thức ăn trong bữa cơm hàng ngày, cung cấp các vitamin, chất bổ cần thiết, giúp cơ thể khỏe mạnh, hồng hào, thông minh, học giỏi. vì thế các con nhớ ăn nhiều các loại rau khi mẹ nấu canh, xào, luộc, ăn sống nữa nhé!</p> <p><b>2.2. Trò chơi luyện tập “Rau gì biến mất”</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách chơi: Cô để chung các loại rau, cho trẻ nhắm mắt lại và cô giấu đi 1 hoặc 1 số loại rau, trẻ mở mắt và đoán những loại rau đã biến mất.</li> </ul>
--	--	--	--

			<p>- Cho trẻ chơi 2 – 3 lần.          + Trò chơi 2: <b>“Giờ nhanh đọc đúng”</b>- Cô phát lô tô các loại rau cho cả lớp, sau đó trẻ đơ theo yêu cầu của cô.          + Trò chơi 3: <b>“Về đúng nhà”</b> Cô thu rỏ lô tô và cho mỗi trẻ giữ lại 1 thẻ mà mình yêu thích nhất.- Cô để 3 ngôi nhà có hình ảnh 3 nhóm rau - Trẻ đi vòng tròn và hát bài tròi nắng tròi mưa. Khi kết thúc bài hát, bạn nào có lô tô hình gì (Loại rau ăn gì) Thì về đúng nhà có hình ảnh loại rau đó. Trẻ nào về sai nhà, thì phải nhảy lò cò 1 vòng.  <b>3. Kết thúc:</b> Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 24/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Làm quen chữ viết:</b></p> <p>TC chữ cái l, m, n</p>	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết tên các chữ cái m, n, l</li> <li>- Trẻ biết tên các nét chữ m, n, l</li> </ul> <p><b>2. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ phát âm to, rõ ràng, chính xác không ngọng tên các chữ cái m, n, l.</li> <li>- Trẻ nhận biết được chữ m, n, l in thường trong từ, trong các trò chơi có chữ m, n, l.</li> <li>- Trẻ chơi thành thạo các trò chơi.</li> </ul> <p><b>3. Thái độ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ ngoan có nề nếp, ý thức</li> </ul>	<p><b>1. Đồ dùng của cô:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 hình ảnh vườn cây ăn quả trong đó có chữ cái m, n, l</li> <li>- Giáo án powerpoint minh họa bài dạy trò chơi chữ cái m, n, l</li> <li>- Que chỉ.</li> <li>- Bảng để gắn tranh</li> <li>- Thẻ chữ rời.</li> <li>- Tranh vẽ các loại quả: Quả thanh long, quả măng cụt, quả na dưới tranh có chứa các từ “Quả thanh long, quả mít, quả na”</li> <li>- Nhạc bài “Quả”</li> </ul>	<p><b>1. Ổn định tổ chức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô và trẻ hát bài “Quả”</li> </ul> <p><b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</b></p> <p><b>2.1. Trò chơi 1: Thả đĩa dĩa dắc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách chơi: Chiếu đĩa chạy theo đường dĩa dắc đến chữ cái nào thì trẻ đọc to chữ cái đó</li> <li>- Luật chơi: Trẻ đọc sai cô trẻ đọc lại</li> </ul> <p><b>2.2. Trò chơi 2: Nối chữ m, n, l trong các từ dưới tranh với chữ m, n, l in đậm.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 1 tờ giấy A4 có vẽ các bức tranh, dưới bức tranh có từ chứa các chữ cái m, n, l. Trẻ phải tìm các chữ cái m, n, l có trong từ nối với các chữ m, n, l in đậm ở bên cạnh.</li> <li>- Luật chơi: Thời chơi được tính trong 1 bản nhạc</li> </ul> <p><b>2.3. Trò chơi 3: Tìm nhanh gạch đúng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách chơi: Cô chép 2 bài thơ vào giấy gắn lên bảng. Có 2 đội chơi. Mỗi bạn trong 2 đội chơi cầm bút gạch chân dưới chữ cái b, d, đ theo yêu cầu của cô.</li> <li>- Luật chơi: Trong vòng 1 bản nhạc đội nào gạch chân được nhiều chữ cái hơn đội đó giành chiến thắng.</li> </ul> <p><b>2.4. Trò chơi 4: Vẽ đúng vườn:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách chơi : Cô có 3 vườn cây ăn quả: cây na, cây thanh long, cây mít dưới bức tranh vườn cây có các từ trong từ chứa các chữ m, n, l. Mỗi bạn cầm 1 thẻ chữ mà mình thích vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh tìm vườn thì bạn nào cầm thẻ chữ gì sẽ chạy</li> </ul>

	kỷ luật trong giờ học. - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.	<b>2. Đồ dùng của trẻ:</b> - Mỗi trẻ 1 rô đồ dùng có các chữ cái l, m, n.	thật nhanh về vườn có từ chứa chữ đó. Bạn nào về sai vườn sẽ phải nhảy lò cò. <b>3. Kết thúc:</b> - Cô nhận xét giờ học, động viên khen ngợi trẻ và chuyển hoạt động khác.
<b>Đánh giá/ Nhận xét</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ năm ngày 25/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
-----------	----------	----------	----------------

<p><b>Thể dục:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- VĐCB: Bật sâu</li> <li>- TCVD: Chuyền bóng</li> </ul>	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết tên bài tập: Bật sâu.</li> <li>- Biết tên trò chơi, cách chơi trò chơi “Chuyền bóng”.</li> </ul> <p><b>2. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát triển kỹ năng bật cho trẻ.</li> <li>- Phát triển cơ chân, cơ tay, sự mạnh dạn, tự tin cho trẻ.</li> </ul> <p><b>3. Giáo dục:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ yêu thích luyện tập, có hứng thú với bài tập, có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tập thể và tính kiên trì.</li> </ul>	<p><b>1. Đồ dùng của cô:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhạc khởi động, BTPTC, hồi tĩnh, nhạc bài hát "Vườn cây nhà bé".</li> <li>- Xác xô</li> <li>- Sân tập rộng rãi, thoáng mát</li> <li>- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng.</li> </ul> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vạch chuẩn.</li> <li>- 2 quả bóng.</li> <li>- Túi cát</li> </ul>	<p><b>1. Ổn định tổ chức.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ hát bài: “Vườn cây nhà bé”</li> <li>- Cô trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài</li> </ul> <p><b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b></p> <p><b>2.1. Khởi động:</b> Cô cho trẻ đi vòng tròn-&gt; đi các kiểu chân-&gt; về 4 hàng dọc.</p> <p><b>2.2. Trọng động:</b></p> <p><i>a. BTPTC:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tay (2 x 8): Tay sang ngang đưa trước.</li> <li>- Bụng (2 x 8): Nghiêng người sang 2 bên</li> <li>- Chân (3x8): Đưa trước khụy gối, tay đưa về phía trước</li> <li>- Bật nhảy (2 x 8): Bật chụm tách.</li> </ul> <p><i>b. VĐCB: Bật sâu.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên bài tập.</li> <li>- Cô làm mẫu 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lần 1: Cô làm mẫu chính xác không giải thích.</li> <li>+ Lần 2: Cô vừa làm mẫu và hướng dẫn cách tập.</li> </ul> </li> </ul> <p>TTCB: Cô đứng trên bục gỗ có độ cao 25cm người đứng thẳng tay đưa từ sau ra trước đồng thời hơi khụy gối. Khi nghe hiệu lệnh: "Bật" cô dùng lực nhún chân và bật lên cao khi chạm đất cô chạm đất bằng hai đầu bàn chân trước sau đó là cả bàn chân gối hơi khụy tay đưa ra trước để giữ thăng bằng sau đó hạ xuống. Bật xong cô nhẹ nhàng đi về cuối hàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mời 1 - 2 trẻ tập – Cô và trẻ nhận xét.</li> <li>- Lần lượt trẻ lên thực hiện bài tập. <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lần 1: 2 trẻ từ 2 hàng lên tập.</li> <li>+ Lần 2: 4 trẻ từ 2 hàng lên tập (Cô sửa sai cho trẻ).</li> <li>+ Lần 3 (Đầu đội túi cát): Thi đua 2 tổ liên tiếp từng bạn thực hiện.</li> </ul> </li> <li>- Cùng cô : Hỏi trẻ lại tên bài tập, mời 1 trẻ lên tập lại 1 lần.</li> </ul>
---	--	---	--



			<p><i>c. TCVD: Chuyển bóng.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi, luật chơi. Cô nhắc lại</li> <li>- Cách chơi: Có 2 đội xếp thành hàng dọc. Chuyển bóng theo yêu cầu của cô. Trong khi chuyển bóng đội nào làm rơi bóng thì đội đó chuyển lại từ đầu.</li> <li>- Luật chơi: Đội nào chuyển nhanh, không làm rơi bóng thì đội đó giành chiến thắng.</li> <li>- Chơi 2 lần: + Lần 1 chuyển bóng qua đầu + Lần 2: Chuyển bóng qua chân</li> </ul> <p><b>2.3. Hồi tĩnh:</b> Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh phòng tập 1- 2 vòng.</p> <p><b>3. Kết thúc:</b> Cô nhận xét giờ học khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p><b>Đánh giá/ Nhận xét</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ sáu ngày 26/01/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Steam:</b></p> <p>Sự đổi màu của bắp cải tím (MT55)</p>	<p><b>1. Kiến thức</b> - Dạy trẻ hiểu biết về đặc điểm của nước bắp cải tím, tác dụng sự biến đổi màu khi hòa tan nước bắp cải tím với nước lọc, a xít chanh, xà phòng. - Biết tên các nguyên liệu, hiểu được quy trình làm thí nghiệm.</p> <p><b>2. Kỹ năng</b> - Vận động thô: Bụng bê, lấy, cất đồ dùng (Ứng</p>	<p><b>1. Đồ dùng của cô:</b> - Thiết bị giảng dạy: Máy tính, pp bài dạy, nhạc nền nhẹ nhàng trẻ làm thí nghiệm. - Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng. - Vật liệu, dụng cụ + Vật liệu: Nước bắp cải tím, nước lọc, a xít chanh, xà phòng. + Dụng cụ: Khay nhựa, cốc nhựa trong, khăn lau, thìa</p>	<p><b>1. Ổn định tổ chức (Gắn kết)</b> - Cô và trẻ cùng chơi trò chơi “Chi chi chành chành”.</p> <p><b>1.1. Tình huống.</b> - Nhân vật Bòm, Phú ông ra trò chuyện. Tạo tình huống đổi quà của Phú Ông với Bòm.</p> <p><b>1.2. Gắn kết tình huống với bài học:</b> + Trẻ trả lời câu hỏi của Bòm, đưa ra ý kiến là ngay bây giờ sẽ cùng nhau làm 1 thí nghiệm với nước bắp cải tím. + Cô giáo: Nếu làm 1 thí nghiệm với nước bắp cải tím các con sẽ nghiên cứu và làm ra cái gì?</p> <p><b>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</b> <b>2.1 Khám phá 1-&gt; Giải thích</b> - Cho trẻ tìm hiểu khám phá nguyên liệu cần thiết cho thí nghiệm. Giáo viên cho trẻ khám phá tìm hiểu về nước bắp cải tím, nước, a xít chanh trên màn hình. (video làm nước bắp cải tím) * <i>Khám phá: Cách tạo ra nước bắp cải tím, công dụng.</i> - Làm thế nào để có nước bắp cải tím ? Có màu gì? -&gt; Nước bắp cải tím ngoài việc cung cấp dinh dưỡng còn tạo ra màu sắc rất đẹp để làm phẩm màu tạo màu cho chế biến thực phẩm. * <i>Khám phá: nước, công dụng.</i></p>

	<p>dụng phương pháp Montessori).</p> <p>- Vận động tinh: Vận nắp, rót, nhỏ a xít chanh, xúc thìa, đổ (Ứng dụng phương pháp Montessori).</p> <p>- Kỹ năng sống:</p> <p>+ Kỹ năng tự phục vụ bản thân: Bưng bê khay, đóng mở nắp chai, rót nước vào cốc, xúc bột xà phòng....</p> <p>+ Kỹ năng giải quyết vấn đề.</p> <p><b>3. Thái độ</b></p> <p>- Lắng nghe và làm theo sự hướng dẫn của giáo viên.</p>	<p>xúc, chai, lọ, khăn.</p> <p><b>2. Đồ dùng của trẻ:</b></p> <p>Mỗi trẻ có:</p> <p>- Nguyên liệu: 1 chai nước bắp cải tím, 1 chai nước lọc, 1 lọ a xít chanh, 1 hộp xà phòng.</p> <p>- Dụng cụ: Khay đựng, cốc nhựa trong có vạch xanh - đỏ, khăn lau, thìa.</p>	<p>+ Con biết gì về nước? Nước có đặc điểm gì?</p> <p>+ Nước có màu gì? Nước thường dùng để làm gì?</p> <p>=&gt; Giải thích: Nước là 1 chất lỏng, không mùi, không vị. Công dụng không thể thiếu trong cuộc sống dùng trong sinh hoạt hàng ngày và trong sản xuất.</p> <p>* <i>Khám phá: a xít chanh, công dụng</i></p> <p>- Còn chất gì trong video mà các con chưa nhắc đến</p> <p>- Con biết gì về Axit chanh? Cô cho trẻ quan sát a xít chanh A xít chanh dùng để làm gì?</p> <p>=&gt; Giải thích: A xít chanh có dạng hạt nhỏ màu trắng, là chất bảo quản thường dùng để bổ xung vị chua trong thực phẩm và đồ uống nước ngọt. Ngoài ra còn có tác dụng làm chất tẩy khăn, quần áo ố vàng sạch như mới.</p> <p><b>2.2 Khám phá 2 -&gt; Giải thích</b></p> <p><i>a. Khám phá vật liệu, dụng cụ</i></p> <p>- Ngoài nước lọc, a xít chanh nguyên liệu cần thiết cho thí nghiệm còn có những nguyên liệu và dụng cụ rất cần thiết cho thí nghiệm nữa đấy. Các con cùng xem có những nguyên liệu, dụng cụ gì nhé.</p> <p>- Cô cho trẻ xem tên gọi.</p> <p>Nguyên liệu - dụng cụ</p> <p>Ghi chú</p> <p>Nước lọc: 1 chai</p> <p>Nước bắp cải tím: 1 chai</p> <p>A xít chanh: 1 lọ</p> <p>Xà phòng: 1 hộp</p> <p>Cốc nhựa trong: 2 cái</p> <p>Có đánh vạch màu đỏ, màu xanh.</p> <p>Khăn lau: 1 cái</p> <p>Khay đựng 1 cái</p>
--	---	---	---

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vui vẻ, hứng thú tham gia tiết học.</li> <li>- Biết giúp đỡ chia sẻ với bạn bè và mọi người xung quanh.</li> </ul>		<p>Thìa : 1 cái</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Để các con làm được thí nghiệm cô mời các con cùng quan sát và nghe cách làm thí nghiệm nhé.</li> </ul> <p><i>b. Khám phá các bước thí nghiệm cùng cô.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Rót nước bắp cải tím vào cốc đến vạch màu xanh.</li> <li>- Bước 2: Rót nước đến vạch màu đỏ khuấy đều.</li> <li>- Bước 3: Nhỏ 5 giọt a xít chanh vào cốc, khuấy cho tan màu</li> <li>- Giáo viên cho trẻ dự đoán bước 3.</li> <li>- Con hãy dự đoán cho cô xem điều gì xảy ra khi cho 5 giọt a xít chanh vào cốc?</li> <li>-&gt; Cô muốn chúng mình cùng khám phá thí nghiệm để trả lời câu hỏi của cô, khi cho 5 giọt nước chanh vào thì cốc sẽ có hiện tượng gì và bạn nào dự đoán chính xác nhất.</li> <li>- Cô cho trẻ nhắc lại 3 bước làm thí nghiệm</li> </ul> <p><i>c. Trẻ tự thực hiện</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên mời trẻ bê khay nguyên liệu dụng cụ về chỗ.</li> <li>- Trên bảng đã có menu các bước thực hiện. Khi làm thí nghiệm bạn nào chưa nhớ có thể nhìn vào đó và làm đúng các bước thí nghiệm nhé.</li> <li>+ Khi cho 5 giọt a xít chanh vào thì điều gì xảy ra?</li> <li>- Cô đến từng bạn hỏi trẻ các hiện tượng xảy ra khi cho 5 giọt a xít chanh.</li> <li>- Cho trẻ bê cốc lên trưng bày ở trên bàn.</li> <li>- Cô thấy các con phán đoán rất nhiều bạn có ý kiến đúng như dự đoán ban đầu.</li> <li>- Cô mời các con cùng quan sát cô cho 5 giọt nước chanh vào nhé.</li> <li>- Cô làm nốt phần thí nghiệm bước 3 trên thí nghiệm của cô.</li> <li>+ Kết quả của cô cũng rất giống kết quả của các con dự đoán lúc đầu đấy?</li> </ul>
--	---	--	--

			<p>+ Nước bắp cải tím khi cho 5 giọt a xít chanh vào sẽ chuyển thành màu gì?</p> <p>+ Vì sao màu nước bắp cải tím lại chuyển màu như vậy?</p> <p>=&gt; Giải thích: Cô khái quát lại: Nước chanh chứa axit nên khi cho vào nước bắp cải tím sẽ chuyển thành màu hồng.</p> <p><b>2.3 Áp dụng, mở rộng</b></p> <p>* Củng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ đọc bài về nhắc lại đặc điểm, công dụng của và một số tính chất của nước, a xít chanh.</li> </ul> <p>* Áp dụng và mở rộng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngoài nước lọc và a xít chanh chúng ta còn dùng nguyên liệu gì khác nữa có thể làm cho nước bắp cải tím đổi màu không?</li> <li>- Cô chốt: Vậy thì chúng ta quyết định dùng xà phòng để thực hiện thí nghiệm đổi màu này nhé.</li> </ul> <p>+ Vậy để xem với xà phòng có làm nước bắp cải tím đổi màu không?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ làm lần 2 với 2 thìa xà phòng</li> <li>- Giáo viên cho trẻ tự đánh giá nhận xét kết quả của mình.</li> </ul> <p>-&gt; Xà phòng chứa bazo nên khi cho vào nước bắp cải tím chuyển thành màu xanh. Xà phòng là chất tẩy rửa nên khi sử dụng phải hết sức cẩn thận.</p> <p>* GD trẻ: Nước bắp cải tím khi kết hợp với chất khác nhau, sẽ tạo ra màu sắc khác nhau và người ta dùng những màu sắc để làm phẩm màu nhuộm đồ chơi và giấy màu. Khi dùng phẩm màu để chế biến thức ăn chúng ta nên dùng những phẩm màu từ thiên nhiên an toàn cho sức khỏe.</p> <p><b>2.4. Đánh giá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bạn được làm các nhà khoa học khám phá thí nghiệm các con cảm thấy thế nào?</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc:</b> Cô nhận xét giờ học, cho trẻ thu dọn đồ dùng.</p>
--	--	--	---

<b>Đánh giá/ Nhận xét</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>
<b>Chỉnh sửa</b>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>